TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
TRUNG TÂM ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2016

BIÊN BẢN DỰ GIỜ GIẢNG VIÊN

Khoa/Viện :...Viện CN Sinh học và CN thực phẩm

Loại hình dự giờ: **Báo trước:** ☑ **Không báo trước:** ☐ **Tập sự:** ☐

1. Họ và tên giảng viên :......Đặng Minh Hiếu......
2. Bộ môn :......Vi sinh - Hoá sinh và SHCPT......
3. Học phần :......Sinh học tế bào......Mã học phần:...BF3199......
4. Địa điểm :......T - 401......Tiết học:...10......
5. Thành phần dự giờ :

	STT	Họ và tên	Vị trí công tác (*)					Chữ ký
			Lãnh đạo		NCM	CBHDTS	Thành phần khác	
			KV	BM				
Đại diện KV/BM/NCM	1	Quản Lê Hà	x					
	2	Phạm Tuấn Anh		x				
	3	Khuất Hữu Thanh			x			
	4	Đỗ Biên Cương					x	
	5							
	6							
Ban TVNVSP	1							
	2							
	3							
	4							
	5							
	6							

ĐẠI DIỆN KV/BM/NCM

Quản Lê Hà

TRUNG TÂM ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

(*):Đánh dấu vào vị trí công tác thích hợp

ĐBCL.QT2.BM4 Lần ban hành:01 Ngày ban hành:29/8/2013

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
TRUNG TÂM ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

PHIẾU DỰ GIỜ GIẢNG VIÊN

Khoa/Viện: Công nghệ Sinh học – Công nghệ Thực phẩm

Loại hình dự giờ: **Báo trước:** ☒ **Không báo trước:** ☐

I. Thông tin giảng viên được dự giờ:

Họ và tên giảng viên: Đặng Minh Hiếu .... Học hàm/Học vị: TS .... Bộ môn: VS-HS-SHPT

Học phần: Sinh học Tế bào .... Tiết học: 10 .... Địa điểm: T401

II. Thông tin người đánh giá:

Họ và tên: Phạm Tuấn Anh .... Học hàm/Học vị: TS .... Bộ môn: VS-HS-SHPT

Mức 1 – KHÔNG ĐẠT; 2 – DƯỚI TRUNG BÌNH; 3 – TRUNG BÌNH; 4 – KHÁ; Mức 5 – TỐT

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Mức 1	2	3	4	Mức 5
I	**Nhóm 1. Phương pháp sư phạm**					
1	Quản lý và bao quát lớp	☐	☐	☐	☐	☒
2	Phương pháp truyền đạt mạch lạc, rõ ràng	☐	☐	☐	☐	☒
3	Các phương tiện giảng dạy (bảng hoặc /và máy chiếu) được sử dụng kết hợp hiệu quả	☐	☐	☐	☐	☒
4	Phương pháp giảng dạy tích cực, lôi cuốn sinh viên	☐	☐	☐	☒	☐
5	Phân bố thời gian tiết học hợp lý (lý thuyết, ví dụ, giải đáp thắc mắc …)	☐	☐	☐	☐	☐
II	**Nhóm 2. Chuyên môn**					
6	Nội dung bài giảng phù hợp với đề cương qui định của Khoa/Viện	☐	☐	☐	☐	☐
7	Nội dung bài giảng có tính liên kết logic	☐	☐	☐	☐	☐
8	Năng lực làm chủ nội dung bài giảng	☐	☐	☐	☐	☐
9	Tính chính xác của thông tin bài giảng được truyền đạt tới sinh viên	☐	☐	☐	☐	☐
10	Sinh viên được hướng dẫn để tự học (bài tập về nhà, câu hỏi nghiên cứu, tài liệu TK)	☐	☐	☐	☐	☐
II	**Nhóm 3: Đánh giá bài giảng có sử dụng phương tiện hỗ trợ giảng dạy (*)**					
11	Hình thức: Font, cỡ chữ đủ lớn, dễ nhìn; màu sắc sử dụng có độ tương phản phù hợp; hình ảnh, hiệu ứng, âm thanh được sử dụng hợp lý, không lạm dụng…	☐	☐	☐	☐	☒
12	Nội dung: Đáp ứng được mục tiêu của bài dạy, nhấn mạnh đúng trọng tâm, trên mỗi slide đều có nêu tên chủ đề.	☐	☐	☐	☒	☐
13	Tài liệu hỗ trợ giảng dạy: Có chuẩn bị các tài liệu học tập cho sinh viên phù hợp với nội dung trình chiếu.	☐	☐	☐	☐	☒
14	Hiệu quả giảng dạy: Thu hút được sự chú ý và gây hứng thú cho sinh viên, tăng cường tương tác trong lớp học, giúp sinh viên dễ tiếp thu bài.	☐	☐	☐	☒	☐
15	Kỹ thuật sử dụng: Sử dụng thành thạo, kết hợp hài hòa các phương tiện dạy học.	☐	☐	☐	☒	☐

4.75

(*): *Chỉ đánh giá nội dung này khi bài giảng có sử dụng phương tiện hỗ trợ giảng dạy*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
TRUNG TÂM ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

PHIẾU DỰ GIỜ GIẢNG VIÊN

Khoa/Viện:...CN Sinh học và CN Thực phẩm

Loại hình dự giờ: **Báo trước:** ☒ **Không báo trước:** ☐

I. Thông tin giảng viên được dự giờ:

Họ và tên giảng viên :...Đặng Minh Phước...Học hàm/Học vị:...Tiến sỹ...Bộ môn:...Vi sinh - HS - SHPT

Học phần:...Sinh học tế bào...Tiết học : ...10...Địa điểm:...T-401...

II. Thông tin người đánh giá:

Họ và tên...Quản Lê Hà... Học hàm/Học vị:...PGS.TS...Bộ môn:...CN Sinh học...

Mức 1 – KHÔNG ĐẠT; 2 – DƯỚI TRUNG BÌNH; 3 – TRUNG BÌNH; 4 – KHÁ; Mức 5 – TỐT

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Mức 1	2	3	4	Mức 5
I	Nhóm 1. Phương pháp sư phạm					
1	Quản lý và bao quát lớp	☐	☐	☐	☑	☐
2	Phương pháp truyền đạt mạch lạc, rõ ràng	☐	☐	☐	☑	☐
3	Các phương tiện giảng dạy (bảng hoặc /và máy chiếu) được sử dụng kết hợp hiệu quả	☐	☐	☐	☑	☐
4	Phương pháp giảng dạy tích cực, lôi cuốn sinh viên	☐	☐	☐	☑	☐
5	Phân bố thời gian tiết học hợp lý (lý thuyết, ví dụ, giải đáp thắc mắc …)	☐	☐	☐	☐	☐
II	Nhóm 2. Chuyên môn					
6	Nội dung bài giảng phù hợp với đề cương qui định của Khoa/Viện	☐	☐	☐	☐	☐
7	Nội dung bài giảng có tính liên kết logic	☐	☐	☐	☐	☐
8	Năng lực làm chủ nội dung bài giảng	☐	☐	☐	☐	☐
9	Tính chính xác của thông tin bài giảng được truyền đạt tới sinh viên	☐	☐	☐	☐	☐
10	Sinh viên được hướng dẫn để tự học (bài tập về nhà, câu hỏi nghiên cứu, tài liệu TK)	☐	☐	☐	☐	☐
II	Nhóm 3: Đánh giá bài giảng có sử dụng phương tiện hỗ trợ giảng dạy (*)					
11	Hình thức: Font, cỡ chữ đủ lớn, dễ nhìn; màu sắc sử dụng có độ tương phản phù hợp; hình ảnh, hiệu ứng, âm thanh được sử dụng hợp lý, không lạm dụng…	☐	☐	☐	☑	☐
12	Nội dung: Đáp ứng được mục tiêu của bài dạy, nhấn mạnh đúng trọng tâm, trên mỗi slide đều có nêu tên chủ đề.	☐	☐	☐	☐	☐
13	Tài liệu hỗ trợ giảng dạy: Có chuẩn bị các tài liệu học tập cho sinh viên phù hợp với nội dung trình chiếu.	☐	☐	☐	☐	☐
14	Hiệu quả giảng dạy: Thu hút được sự chú ý và gây hứng thú cho sinh viên, tăng cường tương tác trong lớp học, giúp sinh viên dễ tiếp thu bài.	☐	☐	☐	☐	☐
15	Kỹ thuật sử dụng: Sử dụng thành thạo, kết hợp hài hòa các phương tiện dạy học.	☐	☐	☐	☐	☐

4.0

(*): *Chỉ đánh giá nội dung này khi bài giảng có sử dụng phương tiện hỗ trợ giảng dạy*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
TRUNG TÂM ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

PHIẾU DỰ GIỜ GIẢNG VIÊN

Khoa/Viện:..CNSH...CNTP.................

Loại hình dự giờ: **Báo trước:** ☑ **Không báo trước:** ☐

I. Thông tin giảng viên được dự giờ:

Họ và tên giảng viên :..Đặng Mạnh Hiếu..............Học hàm/Học vị:..Tiến sỹ..............Bộ môn:..Vi sinh – Hoá sinh – SHPT

Học phần:..Sinh học tế bào..................................Tiết học : ...4......................Địa điểm:...T-101..................................

II. Thông tin người đánh giá:

Họ và tên..Đỗ Biên Cương........................ Học hàm/Học vị:..Tiến sỹ........Bộ môn:..Vi sinh – Hoá sinh – SHPT

Mức 1 – KHÔNG ĐẠT; 2 – DƯỚI TRUNG BÌNH; 3 – TRUNG BÌNH; 4 – KHÁ; Mức 5 – TỐT

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Mức 1	2	3	4	Mức 5
I	Nhóm 1. Phương pháp sư phạm					
1	Quản lý và bao quát lớp	☐	☐	☐	☐	☑
2	Phương pháp truyền đạt mạch lạc, rõ ràng	☐	☐	☐	☐	☑
3	Các phương tiện giảng dạy (bảng hoặc /và máy chiếu) được sử dụng kết hợp hiệu quả	☐	☐	☐	☐	☑
4	Phương pháp giảng dạy tích cực, lôi cuốn sinh viên	☐	☐	☐	☑	☐
5	Phân bố thời gian tiết học hợp lý (lý thuyết, ví dụ, giải đáp thắc mắc ...)	☐	☐	☐	☐	☑
II	Nhóm 2. Chuyên môn					
6	Nội dung bài giảng phù hợp với đề cương qui định của Khoa/Viện	☐	☐	☐	☐	☑
7	Nội dung bài giảng có tính liên kết logic	☐	☐	☐	☐	☑
8	Năng lực làm chủ nội dung bài giảng	☐	☐	☐	☐	☑
9	Tính chính xác của thông tin bài giảng được truyền đạt tới sinh viên	☐	☐	☐	☐	☑
10	Sinh viên được hướng dẫn để tự học (bài tập về nhà, câu hỏi nghiên cứu, tài liệu TK)	☐	☐	☐	☑	☐
II	Nhóm 3: Đánh giá bài giảng có sử dụng phương tiện hỗ trợ giảng dạy (*)					
11	Hình thức: Font, cỡ chữ đủ lớn, dễ nhìn; màu sắc sử dụng có độ tương phản phù hợp; hình ảnh, hiệu ứng, âm thanh được sử dụng hợp lý, không lạm dụng...	☐	☐	☐	☐	☑
12	Nội dung: Đáp ứng được mục tiêu của bài dạy, nhấn mạnh đúng trọng tâm, trên mỗi slide đều có nêu tên chủ đề.	☐	☐	☐	☐	☑
13	Tài liệu hỗ trợ giảng dạy: Có chuẩn bị các tài liệu học tập cho sinh viên phù hợp với nội dung trình chiếu.	☑	☐	☐	☐	☐
14	Hiệu quả giảng dạy: Thu hút được sự chú ý và gây hứng thú cho sinh viên, tăng cường tương tác trong lớp học, giúp sinh viên dễ tiếp thu bài.	☐	☐	☐	☐	☑
15	Kỹ thuật sử dụng: Sử dụng thành thạo, kết hợp hài hòa các phương tiện dạy học.	☐	☐	☐	☐	☑

4.8

4.8

(*): *Chỉ đánh giá nội dung này khi bài giảng có sử dụng phương tiện hỗ trợ giảng dạy*